TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-DS	*Thạch Thất, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 144/2023/TLST-DS ngày 3 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam; Địa chỉ trụ sở (mới): Tầng 1 (tầng trệt), tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. ***Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng***: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc Ngân hàng. ***Người đại diện theo ủy quyền***: Ông Trần Thành C - Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ 2 – VIB *(Giấy ủy quyền số 107083.22 ngày 3-10-2022)*. ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án***: Bà Trần Thị Trà M – Cán bộ Ngân hàng *(Giấy ủy quyền số 188878.23 ngày 15-11-2023)*.

2. Bị đơn:

2.1. Anh Nguyễn Tài Tr, sinh năm 1989;

2.2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990 *(vợ của anh Tr)*.

Cùng trú tại: Thôn 1, xã Canh N, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Tài K, sinh năm 1964 (bố của anh Tr); ***Người đại diện theo ủy quyền***: Anh Nguyễn Tài Tr, sinh năm 1989 *(Giấy ủy quyền ngày 19-12-2023).*

3.2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965 (mẹ của anh Tr); ***Người đại diện theo ủy quyền***: Anh Nguyễn Tài Tr, sinh năm 1989 *(Giấy ủy quyền ngày 19-12-2023).*

3.3. Cháu Nguyễn Thị Th Th, sinh năm 2012. ***Người đại diện hợp pháp:*** Anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th (bố mẹ đẻ).

3.4. Cháu Nguyễn Tài Tr, sinh năm 2014. ***Người đại diện hợp pháp***: Anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th (bố mẹ đẻ).

3.5. Cháu Nguyễn Tài S, sinh năm 2015. ***Người đại diện hợp pháp***: Anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th (bố, mẹ đẻ).

Cùng trú tại: Thôn 1, xã Canh N, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo thỏa thuận tín dụng:

1.1. Anh Nguyễn Tài Tr và chị Nguyễn Thị Th xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam tính đến ngày 21-01-2024 với tổng số tiền nợ là **1.025.784.431 đồng.** Trong đó:

- Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 9144116.21 ngày 13-4-2021; Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 9144116.21 ngày 13-4-2021 tổng là 298.183.652 đồng (*trong đó nợ gốc 256.430.280 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 14.053.958 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 27.699.414 đồng*).

- Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 7522380.21 ngày 13-4-2021; Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 7522380.21 ngày 13-4-2021 tổng là 727.600.779 đồng (*trong đó nợ gốc 614.464.000 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 39.398.159 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 73.738.620 đồng*).

1.2. Bên vay tín dụng là anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ đã ký kết nêu trên kể từ ngày 22-01-2024 cho đến khi Th toán xong khoản nợ tín dụng (theo hợp đồng tín dụng đã ký kết) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam theo

phạm vi bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo các thỏa thuận tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 04, diện tích 95m^2, địa chỉ tại xã Canh N, huyện Thạch Thất, Hà Nội (*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 286407 do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 30-9-2004 cho hộ ông Nguyễn Tài K. Ngày 29-6-2018 Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội Chi nhánh huyện Thạch Thất xác nhận ông Nguyễn Tài Tr là chủ sử dụng toàn bộ thửa đất số 13, diện tích 95m^2- trong đó nhận tặng cho: 76m^2, công nhận quyền sử dụng đất: 19m^2)* theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 13-04-2021 giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Tài Tr với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. Hợp đồng thế chấp công chứng số 2758, quyển số 02/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13-04-2021 tại Văn phòng công chứng Hà Đông, thành phố Hà Nội; đăng ký thế chấp ngày 16-04-2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội Chi nhánh huyện Thạch Thất.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp được quy định tại mục 2.0 của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 13-04-2021 là toàn bộ các nghĩa vụ trả nợ của anh Tr, chị Th theo thỏa thuận trong 02 hợp đồng tín dụng nêu trên.

2.4. Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th phải có trách nhiệm Th toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam cho đến khi Th toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Anh Nguyễn Tài Tr, chị Nguyễn Thị Th nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 21.386.000 đồng.

3.2 Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.864.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số*

0017553 ngày 02-11-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
- *Chi cục THADS H. Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường